TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 511/2021/QĐST - HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 30 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân Gia đình thụ lý số: 688/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 8, phường H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Trần Đông H, sinh năm 1967

Địa chỉ: Tổ 6, phường Ch, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146,147,212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51,55,81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Trần Đông H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Trần Đông H nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Có hai con chung là Trần Mai Ph, sinh ngày 19/12/2006 và Trần Ngân A, sinh ngày 07/4/2015. Hai bên thông nhất giao hai con chung Trần Mai Ph, sinh ngày 19/12/2006 và Trần Ngân A, sinh ngày 07/4/2015 cho chị

Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Ph tự nguyên nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước; hoàn trả cho chị Ph 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000638 ngày 26/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TPTN;
- TAND tỉnh TN;
- T.H.A TPTN;
- Các đương sự;
- UBND phường Chùa Hang.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Quý Sửu